TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---o0o---

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

Địa chỉ trụ sở chính: Số 333 Phạm Văn Đồng, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp.HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0310350082 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 và thay đổi lần thứ ba ngày 06/07/2015.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 10 tháng 05 năm 2016, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Trung An - Số 333 Phạm Văn Đồng, Phường 1, Quận Gò Vấp, Tp.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2016 được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. NỘI DUNG PHIÊN HỌP:

1. Khai mạc cuộc họp

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Trung An;
- Cùng toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An tham dự.

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2016 Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

Ông Lê Anh Dũng – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 28 phút là 58 cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội của cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 4.991.000 cổ phần, chiếm 99,82% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự và đại diện 99,82% vốn điều lệ.

Như vậy, ĐHĐCĐ thường niên 2016 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. Thông qua danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Đặng Minh Hùng điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ toạ đoàn (gồm 03 người):

1. Bà **Võ Thị Hồng Hà** – Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Trung An;
2. Ông **Trần Quang Minh** – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Trung An;
3. Ông **Lục Chánh Trường** – Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Trung An.

1.4. Thông qua danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Bà Võ Thị Hồng Hà điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Thư ký đoàn (gồm 02 người):

1. Ông **Nguyễn Minh Hải** – Trưởng phòng Kinh doanh, Thư ký Hội đồng quản trị
2. Bà **Đinh Thị Đằng Hương** – Tổ trưởng tổ DVKH - Phòng dịch vụ khách hàng

Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

1. Ông **Phạm Thanh Tuấn** – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Trưởng ban
2. Ông **Nguyễn Thanh Tâm** – Bí thư đoàn, Thành viên
3. Bà **Nguyễn Thị Tường** – Phó trưởng phòng Kế toán tài chính, Thành viên
4. Ông **Đặng Minh Hùng** – Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính, Thành viên
5. Ông **Phạm Bạch Triều** – Tổ trưởng Tổ CNTT, Thành viên

1.5. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Bà Võ Thị Hồng Hà trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội *(Tài liệu đính kèm).*

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

2. <u>Nội dung Đại hội</u>

2.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Bà Võ Thị Hồng Hà trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội *(Tài liệu đính kèm).*

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. *Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của TAWACO năm 2015 và định hướng chiến lược năm 2016*

Ông Trần Quang Minh trình bày *(Tài liệu đính kèm)* với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Kết quả thực hiện	Chênh lệch số Thực tế và số Kế hoạch	%Thực tế/Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	121,65	239,95	118,3	197%
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	6,06	7,061	1,001	117%
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Triệu đồng	4,510	5,441	0,931	121%

- Chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch sản xuất năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỉ lệ %
	A. KINH DOANH				
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m^3	24.975	29.650	118,72
2	Doanh thu tiền nước	Tr.đồng	190.526	229.265	120,3
3	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	20.389	18.000	88,28
4	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	52	10	19,23
5	Thi công gắn mới ĐHN	Cái	45.046	43.500	96,57
6	Tỉ lệ hộ dân được cấp nước	%	90,57	100	110,4
7	Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	400.973	439.312	109,5
8	Tỉ lệ thất thoát nước	%	27,83	26	

- Chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch tài chính năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng Doanh thu	230.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	5.600.000.000
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	4.368.000.000

2.3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

Ông Lục Chánh Trường trình bày *(Tài liệu đính kèm).*

2.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2015

ÔngVõ Duy Thuận trình bày *(Báo cáo đính kèm).*

2.5. Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán

Ông Trần Đức Hùng – Kế toán trưởng trình bày *(Tài liệu đính kèm).* Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC chấp thuận toàn bộ các nội dung trọng yếu trong Báo cáo tài chính của Công ty.

2.6. Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động

Bà Võ Thị Hồng Hà trình bày Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, và bảng tổng hợp góp ý, sửa đổi và bổ sung Điều lệ *(Tài liệu đính kèm).*

Do sơ sót trong khâu in ấn, nên nội dung đề xuất sửa đổi bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của Điều lệ *(Theo tài liệu đính kèm)* chưa được nêu tại Mục số 1 Thẻ biểu quyết lần 1 nên kính đề nghị Quý cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 21 bằng Phiếu biểu quyết màu vàng.

Với 100% số phiếu đồng ý chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua việc sửa đổi bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 21 của Điều lệ *(Theo tài liệu đính kèm).*

2.7. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi kiểm phiếu lần 1

Ông Lê Anh Dũng – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 58 phút là 59 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 4.993.800 cổ phần, chiếm 99,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 99,98% vốn điều lệ.

3. <u>Công bố kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ và Bảng Tổng hợp góp ý, sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động:</u>

Ông Phạm Thanh Tuấn công bố kết quả kiểm Thẻ biểu quyết của các cổ đông như sau:

3.1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Bảng tổng hợp thống nhất với cổ đông gồm: Điều 1; Điều 4; Điều 11; Điều 13; Điều 14; Điều 17; khoản 2 Điều 18; Điều 19; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 26; Điều 27; Điều 32; Điều 33; Điều 35, Điều 51.

- Biểu quyết đồng ý: tỷ lệ 99,32% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không đồng ý: tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0,68% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

3.2. Thông qua việc bổ sung Khoản 9 vào Điều 5 Điều lệ (Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập): "Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tối đa là 25% vốn điều lệ"

- Biểu quyết đồng ý: tỷ lệ 70,39% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không đồng ý: tỷ lệ 29,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0,57% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

3.3. Thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 18 Điều lệ: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- ***Phương án 1 (PA1)*:**

  *1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho **ít nhất 51% cổ phần** có quyền biểu quyết.*

- ***Phương án 2 (PA2)*:**

  *1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho **ít nhất 65% cổ phần** có quyền biểu quyết.*

- Biểu quyết đồng ý PA1: tỷ lệ 69,22% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết đồng ý PA2: tỷ lệ 30,65% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

3.4. Thông qua việc sửa đổi Khoản 8 Điều 21 Điều lệ (Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến CĐ bằng VB để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ):

- ***Phương án 1 (PA1)**: Sửa đổi tỷ lệ quyết định được thông qua từ **ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** chấp thuận.*
- ***Phương án 2 (PA2)**: Sửa đổi tỷ lệ quyết định được thông qua từ **ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** chấp thuận.*

- Biểu quyết đồng ý PA1: tỷ lệ 69,90% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết đồng ý PA2: tỷ lệ 29,97% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

3.5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 Điều lệ (Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ):

- ***Phương án 1 (PA1)*:**

  *1. Quyết định về nội dung sau đây **được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông dự họp tán thành: (a) Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận hàng năm; (b) Định hướng phát triển Công ty; (c) Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và báo cáo*

việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám Đốc điều hành; (d) Vấn đề về sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty; (e) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (f) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (g) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (h) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; (i) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Phương án 2 (PA2):

1. *Nghị quyết về nội dung sau đây **được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông dự họp tán thành: (a) Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận hàng năm; (b) Định hướng phát triển Công ty; (c) Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám Đốc điều hành; (d) Vấn đề về sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty; (e) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (f) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (g) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (h) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; (i) Tổ chức lại, giải thể Công ty.*

- Biểu quyết đồng ý PA1: tỷ lệ 70% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết đồng ý PA2: tỷ lệ 29,84% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

3.6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 Điều lệ (Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ):

Phương án 1 (PA1):

2. *Các Quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho **ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.*

Phương án 2 (PA2):

2. *Các Quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện **cho ít nhất 65% tổng số cổ phiếu biểu quyết** của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này.*

- Biểu quyết đồng ý PA1: tỷ lệ 69,79% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết đồng ý PA2: tỷ lệ 30,18% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không có ý kiến: tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội

Như vậy với kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua việc sửa đổi và bổ sung các điều sau vào Điều lệ của Công ty:

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Điều 1 Giải thích	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được	1. Trong Điều lệ này, những thuật

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
thuật ngữ	hiểu như sau: b) "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;	ngữ dưới đây được hiểu như sau: b) "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Điều 4 Phạm vi kinh doanh và hoạt động	2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	2. Công ty có thể tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Điều 11 Quyền của cổ đông	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;
Điều 13 Đại hội đồng cổ đông	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ; e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ; e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường: a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp; c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường: a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13; b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.
Điều 14 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a) Báo cáo tài chính năm được kiểm toán; b) Báo cáo của Hội đồng quản trị;	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	c) Báo cáo của Ban kiểm soát; d) Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.	b) Báo cáo tài chính hằng năm; c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc; đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên; e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.
	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m) Quyết định giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; o) Việc Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. p) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; p) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a) Thông qua các hợp đồng quy định tại điểm d, l, n Khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: a) Thông qua các hợp đồng quy định tại điểm l, n Khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
Điều 17 Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a) Chuẩn bị danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội không sớm hơn năm (05) ngày làm việc trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp và tài liệu theo quy định phù hợp với Pháp luật và các quy định của Công ty;
	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).
	7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ	7. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua quyết định đó

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.	không được thực hiện đúng như quy định.
Điều 19 Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo sau khi tiến hành biểu quyết. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một phiếu biểu quyết hoặc/và thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo sau khi tiến hành biểu quyết. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
Điều 21 Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, kể cả các vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Doanh nghiệp	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, kể cả các vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 143 Luật Doanh nghiệp.

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến
Điều 23 Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều 17 Điều lệ này.
Điều 24 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3)

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.
	Chưa có	4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: e) Cổ đông tổ chức thay đổi người đại diện đang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị mà cổ đông tổ chức đã đề cử. Trong trường hợp này phải có văn bản gửi đến Công ty, Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
	Chưa có	8. Trường hợp Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc bãi nhiệm Giám đốc; người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền tại doanh nghiệp khác; các cán bộ quản lý khác của Công ty (gồm Kế toán trưởng, Phó giám đốc) theo đề nghị của Giám đốc và quyết	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc bãi nhiệm Giám đốc; người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền tại doanh nghiệp khác; các cán bộ quản lý khác của Công ty (gồm Kế toán trưởng, Phó giám đốc) theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương của họ. Việc bãi nhiệm nêu trên không

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	định mức lương của họ. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
	4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: c) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);	4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: c) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);
Điều 26 Chủ tịch Hội đồng quản trị	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty.
Điều 27 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.
	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố.	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố.
	8. ..Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	8. ..Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
Điều 32 Thành viên Ban kiểm soát	1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm	**Điều 32. Kiểm soát viên** 1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. Các Kiểm soát viên không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau	trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:
	4. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	4. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
	5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:	5. Kiểm soát viên không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau: f) Cổ đông tổ chức thay đổi người đại diện đang giữ chức vụ Kiểm soát viên mà cổ đông tổ chức đã đề cử. Trong trường hợp này phải có văn bản gửi đến Công ty, Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
Điều 33 Ban Kiểm soát	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:
Điều 35 Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi	4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau	4. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp. a) Đối với hợp đồng có giá trị

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đây: a) Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; b) Đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;	từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; b) Đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
Điều 51 **Ngày hiệu lực**	1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 51 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An nhất trí thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2014 tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 51 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An nhất trí thông qua ngày 10 tháng 05 năm 2016 tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó: a) Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương b) Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Uỷ ban nhân dân Tỉnh, Thành phố; c) Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.	2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau.

4. Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

Ông Trần Quang Minh trình bày Tờ trình *(Tài liệu đính kèm)* với một số chỉ tiêu như sau:

- Về trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.061.497.768
2	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	5.441.418.259
3	Chia cổ tức cho cổ đông (5%/VĐL)	2.500.000.000
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.195.390.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối *(Trong đó, lợi nhuận từ các công trình di dời bồi thường mạng cấp ba của Tổng Công ty là 1.725.477.391)*	1.746.028.259

- Kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2016:

✓ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu	230.000.000.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	5.600.000.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	4.368.000.000

✓ Cổ tức: Cổ tức dự kiến từ 5% - 7% trên vốn điều lệ

5. **Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016**

Ông Võ Duy Thuận trình bày tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài khóa 2016, 2017 và 2018 của công ty trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C – Số 02 đường Trường Sơn, phường 02 quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ kiểm toán và Tư vấn UHY – Số 136 (tầng 5-6) đường Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-Tầng 2 số 4 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao quận 1, TP Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC – Số 01 Lê Phụng Hiếu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

6. **Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 (tài liệu đính kèm)**

Ông Lục Chánh Trường trình bày Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 *(tài liệu đính kèm)*

7. **Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Tài liệu đính kèm)**

Bà Võ Thị Hồng Hà trình bày Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn *(tài liệu đính kèm)*

7.1. Thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày

- ***Câu hỏi của cổ đông:***

+ Đề nghị giải thích thêm khoản lợi nhuận chưa phân phối trên báo cáo tài chính năm 2015 bao gồm những khoản tiền nào?

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên cổ tức thì chi trả đề xuất 5% là thấp hơn kế hoạch. Do đó, đề xuất Tổng Công ty tăng giá dịch vụ để tăng lợi nhuận hợp lý cho Công ty, qua đó mới tăng được tỷ lệ chi trả cổ tức và chi thưởng cho cán bộ công nhân viên.

+ Đề nghị Hội đồng quản trị báo cáo về tình hình triển khai phòng giao dịch Hóc Môn, tình hình đăng ký cổ phiếu trên thị trường Upcom và tình hình sửa chữa trụ sở chính của Công ty.

Trả lời của Chủ tọa đoàn:

+ Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm khoản lợi nhuận di dời của 3 dự án di dời tuyến ống Cấp 3 của Tổng Công ty giao cho Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thực hiện. Khoản bồi thường thu được là 1.725.477.391 đồng. Do đó đây là khoản lợi nhuận thuộc Tổng Công ty và sau khi thực hiện quyết toán, Công ty sẽ hoàn trả lại cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.

+ Do doanh thu được tính theo đơn giá của hợp đồng dịch vụ với Tổng Công ty nên sau khi cân đối các nguồn đề xuất chi trả cổ tức là 5% so với kế hoạch là 7,8%.

+ Hiện Công ty đang thống nhất đơn giá Hợp đồng dịch vụ năm 2016 với Tổng Công ty. Nếu điều kiện đàm phán đơn giá nước thuận lợi thì có thể tăng được tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2016 cho các cổ đông.

+ Đối với Phòng giao dịch Hóc Môn: dự kiến giữa tháng này sẽ hoàn thành để tạo điều kiện thuận lợi cho bà con đóng tiền nước.

+ Đối với việc sửa chữa văn phòng: Công ty đã hoàn thành các thủ tục và đang chờ ý kiến cuối cùng của UBND Quận Gò Vấp Công ty sẽ tiến hành sửa chữa trong thời gian sớm nhất.

+ Đối với công tác đăng ký giao dịch Upcom: Công ty đã hoàn thành công tác đăng ký chứng khoán với VSD và đã nộp hồ sơ đăng ký giao dịch cho HNX. Ngay sau khi có ý kiến chấp thuận của HNX, Công ty sẽ công bố thông tin rộng rãi đến các cổ đông.

8. Công bố kết quả biểu quyết lần 2

8.1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và định hướng chiến lược năm 2016

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và định hướng chiến lược năm 2016.

8.2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị (HĐQT)

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị (HĐQT).

8.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát (BKS)

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát (BKS).

8.4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty năm 2015

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty năm 2015.

8.5. Thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

- Biểu quyết đồng ý: 99,87% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 99,87% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

8.6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016.

8.7. Thông qua Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

- Biểu quyết đồng ý: 99,87% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 99,87% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.

8.8. Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn

- Biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

- Biểu quyết không có ý kiến: 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Với 100% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc giao cho Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

II. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Thông qua Biên bản họp tại Đại hội

Ông Nguyễn Minh Hải thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

2. Thông qua Nghị quyết tại Đại hội

Ông Trần Quang Minh thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An kết thúc lúc 11 giờ 20 cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

TV. ĐOÀN CHỦ TỊCH	TV. ĐOÀN CHỦ TỊCH	CHỦ TỊCH HĐQT Chủ tọa
Trần Quang Minh	Lục Chánh Trường	Võ Thị Hồng Hà

THƯ KÝ

Đinh Thị Đằng Hương	Nguyễn Minh Hải